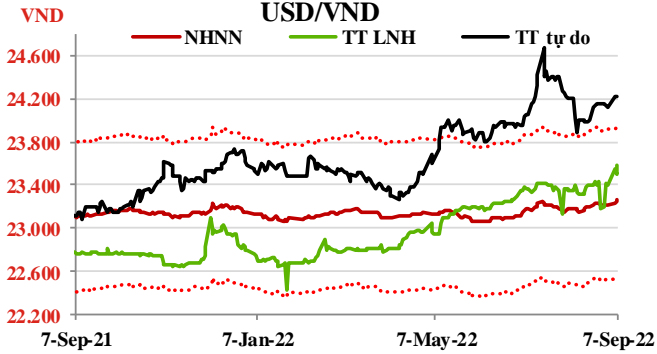


Tin trong nước ngày 07/09

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 07/09, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.261 VND/USD, tăng tiếp 16 đồng so với phiên trước đó. NHNN ngừng niêm yết tỷ giá mua giao ngay, trong khi tỷ giá bán giao ngay được niêm yết tăng 300 đồng lên mức 23.700 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.592 VND/USD, tăng mạnh 47 đồng so với phiên giao dịch 06/09. Tỷ giá trên thị trường tự do vẫn không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.120 VND/USD và 24.220 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 07/09, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục tăng mạnh 0,64 – 1,04 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 6,48%; 1W 6,52%; 2W 6,45% và 1M 6,21%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,02 – 0,06 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 2,48%; 1W 2,63%; 2W 2,73%, 1M 2,90%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng mạnh ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm nhẹ ở kỳ hạn 3Y, cụ thể: 3Y 3,11%; 5Y 3,19%; 7Y 3,56%; 10Y 3,67%; 15Y 3,80%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu trên kênh cầm cố với 2 kỳ hạn 07 ngày và 14 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 13.720 tỷ đồng trúng thầu kỳ hạn 07 ngày với lãi suất 4,5% và 14.999,99 tỷ đồng trúng thầu kỳ hạn 14 ngày lãi suất 4,65%; có 9.999,99 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN; không có tín phiếu đáo hạn. Như vậy, phiên hôm qua NHNN bơm ròng 18.720 tỷ VND ra thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 60.719,99 tỷ VND, tín phiếu giữ ở mức 60.925 tỷ VND.
- Thị trường TPCP:** Ngày 07/09, KBNN huy động thành công 35/6.500 tỷ đồng TPCP (tỷ lệ trúng thầu 0,54%), đều ở kỳ hạn 10 năm. Kỳ hạn 5 năm và 15 năm đấu thầu thất bại. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10 năm giữ nguyên tại 2,85%/năm.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường chịu áp lực cắt lỗ của các nhà đầu tư khiến cả 3 sàn giảm điểm mạnh. Chốt phiên, VN-Index sụt giảm 34,23 điểm (-2,68%) còn 1.243,17 điểm; HNX-Index giảm 9,22 điểm (-3,14%) về mức 284,05 điểm; UPCoM-Index mất 1,26 điểm (-1,37%) xuống 90,38 điểm. Thanh khoản thị trường tăng mạnh với giá trị giao dịch gần 23.500 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 450 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Hãng đánh giá tín dụng Moody's vừa nâng xếp hạng của Việt Nam từ Ba3 lên Ba2, với triển vọng được thay đổi từ Tích cực sang Ổn định.** Hãng cho biết, việc nâng xếp hạng phản ánh sức mạnh kinh tế của Việt Nam đang tăng lên so với các nước cùng nhóm; khả năng chống chịu với các cú sốc kinh tế vĩ mô bên ngoài được cải thiện. Triển vọng được thay đổi từ Tích cực sang Ổn định, phản ánh mức độ cân bằng trong các yếu tố rủi ro tác động đến việc xếp hạng.


Lãi suất LNH
Trái phiếu

Kỳ hạn	Lãi suất LNH		USD		Kỳ hạn	Lợi suất	
	VND	D/D	D/D	D/D		Lợi suất	D/D
ON	6.48	1.04	2.48	-0.02	3Y	3.11	-0.001
1W	6.52	0.95	2.63	-0.06	5Y	3.19	0.046
2W	6.45	0.85	2.73	-0.05	7Y	3.56	0.102
1M	6.21	0.64	2.90	-0.04	10Y	3.67	0.045
2M	6.26	0.63	3.05	-0.02	15Y	3.80	0.078
3M	6.29	0.65	3.20	0.00			
6M	6.26	0.57	3.37	0.05			
9M	6.20	0.53	3.42	0.02			
1Y	6.16	0.45	3.48	0.04			

Nguồn: Reuters

Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 07/09/2022

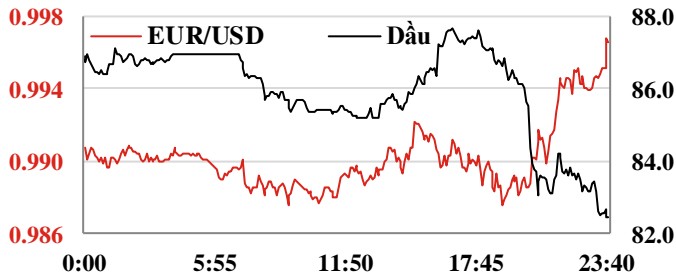
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	-	28,720.03	9,999.99	18,720.04	60,719.99
Sell Outright	-	-	-	-	60,925.00
Tổng				18,720.04	

Thị trường TPCP sơ cấp

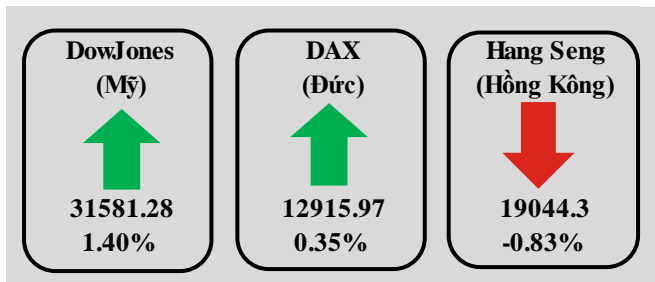
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	7-Sep-22	5	500	0	0.00%	0.00%
MOF	7-Sep-22	10	3000	35	2.85%	0.00%
MOF	7-Sep-22	15	3000	0	0.00%	0.00%
Tổng			6500	35		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1243.17	284.05	90.38
%/ngày	-2.680%	-3.14%	-1.37%
%/31/12/2021	-17.03%	-40.1%	-19.8%
KLGD (tr.đ.vị)	852.27	100.65	52.1
GTGD (tỷ đ)	20331.77	2127.74	987.45
NĐINN mua (tỷ đ)	622.50	23.69	0.33
NĐINN bán (tỷ đ)	1070.65	22.99	2.13



	7 Sep 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	109.84	-0.34%	1.05%	14.45%
USD/CNY	6.97	0.17%	1.10%	9.65%
USD/EUR	1.00	-0.97%	0.58%	13.69%
USD/JPY	143.70	0.64%	3.41%	24.87%
USD/KRW	1377.11	0.00%	2.68%	15.92%
USD/SGD	1.40	-0.18%	0.51%	4.08%
USD/TWD	30.82	0.02%	1.42%	11.22%
USD/THB	36.43	-0.60%	-0.25%	9.63%
USD/VND Trung tâm	23261	0.07%	0.18%	0.50%
USD/VND LNH	23592	0.20%	0.54%	3.50%
USD/VND tự do	24120	0.00%	0.50%	2.86%
Vàng	1717.69	0.97%	0.41%	-6.05%
Dầu	81.94	-5.69%	-8.50%	8.95%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	2.3124	0.0014		
1M	2.7046	0.0197	2.3312	0.0000
3M	3.1940	0.0261	2.6720	0.0000
6M	3.7521	0.0418	0.8211	0.0000
1Y	4.1889	0.0183		

Số liệu SIBOR ngày 06/09/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,75%	2,50%	27/07/2022	21/09/2022
Châu Âu	EUR	0,00%	0,50%	27/07/2022	08/09/2022
Anh	GBP	1,25%	1,75%	04/08/2022	15/09/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2022
Australia	AUD	1,85%	1,35%	06/09/2022	04/10/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

▪ **Kinh tế nước Úc tiếp tục tăng trưởng tích cực trong quý II.** Văn phòng Thống kê Úc cho biết GDP nước này tăng 0,9% q/q trong quý II, nối tiếp đà tăng 0,7% của quý trước đó, khớp với dự báo. So với cùng kỳ năm 2021, GDP Úc tăng 3,6%. Nhiều lĩnh vực kinh tế của Úc đều tăng trưởng, trong đó ấn tượng là tiêu dùng hộ gia đình và xuất nhập khẩu. Các chuyên gia cho rằng, nhiều khả năng Úc sẽ không rơi vào suy thoái trong năm 2022. Mặc dù vậy, Bộ trưởng Tài chính Úc Jim Chalmers nhận định, lạm phát nước này đang tăng cao, có khả năng cản trở tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn tới. Bên cạnh đó, các rủi ro quốc tế cũng có thể kéo lùi kinh tế Úc trong năm 2023.

▪ **GDP Eurozone được điều chỉnh tăng cao hơn trong quý II.** Cơ quan Thống kê Liên minh Châu Âu thông báo GDP khu vực Eurozone chính thức tăng 0,8% q/q trong quý II, cao hơn so với mức 0,6% công bố trước đó. So với cùng kỳ năm 2021, GDP Eurozone tăng 4,1% và riêng khu vực EU tăng 5,4%. Liên quan tới thị trường lao động, số người có việc làm tại Eurozone cũng tăng 0,4% q/q trong quý II, cao hơn mức tăng 0,3% của quý I. Mặc dù các thông tin trên cho thấy tình hình tích cực, song thị trường lo ngại đây sẽ là điểm tựa để NHTW Châu Âu tăng LSCS mạnh hơn nhằm đối phó với lạm phát. Cơ quan này sẽ có cuộc họp trong ngày hôm nay 08/09, LSCS được dự báo tăng mạnh từ 0,50% lên 1,25%.

▪ **Thương mại Trung Quốc vẫn tăng trưởng trong thời kỳ áp dụng Zero-Covid.** Chính phủ Trung Quốc công bố trong 8 tháng đầu năm, kim ngạch thương mại của nước này đã tăng 10,1% y/y, đạt 27.300 tỷ CNY tương đương 3.950 tỷ USD. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu tăng 14,2% và kim ngạch nhập khẩu tăng 5,2%. Cán cân thương mại của Trung Quốc sau 8 tháng thặng dư khoảng 3.660 tỷ CNY, tương đương 536 tỷ USD. Các con số ấn tượng trên chủ yếu do Trung Quốc đã tích cực trao đổi hàng hóa với các quốc gia tham gia sáng kiến Vành đai và Con đường.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
07-09	8:30	***	GDP Úc qq Q2	0.9	0.9	0.7
07-09	13:00	*	Sản lượng công nghiệp Đức nm T7	-0.3	-0.5	0.8
07-09	16:00	*	GDP Eurozone sau điều chỉnh qq QII	0.8	0.6	0.6
08-09	6:50	*	GDP Nhật Bản chính thức qq QII		0.7	0.5
08-09	19:15	***	LSCS NHTW Châu Âu ECB		1.3	0.5
08-09	20:10	***	Phát biểu của Chủ tịch Fed Jerome Powell			



VN-Index tăng nhẹ lên mức 1.277,40 điểm. VN-Index mất hàng loạt ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật 1.270 điểm (SMA20) và 1.255 điểm (SMA100), có thể tiếp tục điều chỉnh trong vài phiên tới để hướng về ngưỡng hỗ trợ tiếp theo quanh 1.230 điểm (SMA50).

Ngưỡng hỗ trợ: 1.230 – 1.220

Ngưỡng kháng cự: 1.250 – 1.260

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn